

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 01 tháng 12 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:00	Thắng Lợi 186	1.0/2.8	79	3146	Nil	Tổng hợp	2QT	P0	Nil
00:01	Phú Đạt 16	3.0/4.0	109	6398	PTSC 05; 06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Đỗ Tuấn Anh/Vitaco
07:00	Minh Hằng 36	2.8/2.8	79	4050	Nil	Tổng hợp	Bến than	P0	Nil
07:00	DKC 02	2.0/4.0	91	4719.0	Ptsc:05;06	Tổng hợp	Khu neo CT	2ALHD	Nguyễn Hữu Ngọc/DKC
07:00	Tuấn Minh 36	4.0	79	4065	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
08:00	Hà Hải 86	5.0/5.0	76	2852	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
08:00	Tấn Phúc 01	5.5/5.5	79	3336	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil
08:00	Anh Cường 09	1.0/1.5	70	1731	Nil	Anh phát	P0	AP	Nil
08:30	An Phú 16	2.8/4.6	97	5645	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
08:50	Anna	5.6	145	18000	NH 86; Sea Winner	Tổng hợp	NĐ2	CTNĐ2	Trần Lam Giang/HV
09:00	Vũ Đình 135	3.5	102	6996	LS 136	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 9	Trần Đức Việt/Nil
09:00	Hoàng Long 36	5.1/5.3	94	5289	NB 01	Tổng hợp	P0	Cầu 1	Trần Huy Hoàng/Nil
09:00	Divine Success	3.6/4.5	159	20600	LS 136; ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 7	P0	Bùi Thanh Tùng/Ptsc
09:00	Tuấn Minh 36	4.0	79	4065	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil
09:30	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	NB 01	Tổng hợp	Cầu 2	P0	Đỗ Tuấn Anh/PTSC
09:45	Eminence	3.7/5.7	147	20872	NS 01;02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Nguyễn Hữu Hải/NSCC
10:00	Eminence	3.7/5.7	147	20872	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
10:00	Jade Star 15	3.0/4.0	91.9	4997	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
10:00	Jps Elli	4.3/6.5	189	57523	LS 136; TD01	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	Bùi Thanh Tùng/S&A
10:30	Hải Nam 79	3.2/4.6	161	28656	ĐD 06; SH 02	Tổng hợp	Cầu 4	Khu neo	Nguyễn Hữu Hải/Vipco
10:30	First Angel	7.3/7.8	199	49636	NB 01;TD01; SH 02	Tổng hợp	Khu neo CT	Cầu 2	Trần Lam Giang/SMT
11:00	Nam Phát 08	3.0/5.0	96	3546	ĐD 06	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 5	Nil
12:30	Phú Đạt 16	3.0/4.0	109	6398	PTSC 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
13:00	Việt Thuận 10-03	4.5/5.0	119	10900	ĐD 06;NH 68	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Trần Đức Việt/Nil

13:30	Tây Nam 01	3.2/3.5	119	7999	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Trần Huy Hoàng/NSA
14:00	MacStar Nghi Son	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	P0	2/2AQT	Nil
14:30	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
15:00	Khánh Minh 79	0.5/2.0	76	2514	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	P0	Nil
15:00	Sun Plus	6.7/8.4	199	49720	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	KPB
16:00	PTS Hải Phòng 02	3.0/5.0	99	4998	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vipco
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 30.11.2025									
17:00	Jps Elli	4.3/6.5	189	57523	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	S&A
17:00	Phú Đạt 16	3.0/4.0	109	6398	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vitaco
18:00	Mc queen	5.8/6.6	199.9	49546	Vas:3006;3008	Tổng hợp	3QT	P0	Trần Lam Giang Nguyễn Hữu Hải/SMT
18:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	2BLHD	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Vitaco
18:00	Tiến Minh 268	0.8/2.6	79.86	4406	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 8	Nil/cập mạn Vũ Đình 09
19:00	Agri Warrior	5.0/6.5	199	64012	Vas 3066;3008	Tổng hợp	P0	3QT	Trần Lam Giang/SNT
19:00	Long phú 20	30./4.0	112	8804	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2BLHD	Nguyễn Hữu Hải/NSA
21:00	DKC 02	2.0/4.0	91	4719.0	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	DKC
21:00	Vũ Đình 09	3.5	89	5483	LS 136	Tổng hợp	Cầu 8	P0	Nguyễn Hữu Ngọc/Nil
22:00	Khánh Minh 79	0.5/2.0	76	2514	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 9	Nil/cập mạn Hà hải 86
22:00	Anna	5.6	145	18000	NH 86; Sea Winner	Tổng hợp	CTNĐ2	NĐ2	Bùi Thanh Tùng/HV
22:00	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	PTSC 05; 06	LHDNS	4BLHD	P0	Nguyễn Hữu Hải/DKC
23:00	Hd Petrol	2.5/3.5	104	4813	PTSC 05; 06	LHDNS	2ALHD	P0	Trần Đức Việt/Vitaco
23:30	Huy Hoàng 222	5.1/5.2	96	5508	NB 01	Tổng hợp	P0	Cầu 1	Trần Huy Hoàng/Nil

Nghi Sơn, 17h00 ngày 30 tháng 11 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dắt;
 - Lưu: QLKCHT.
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Tiến Thành

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Thủy

